TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS - ST
Ngày: 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỒ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở nhà văn hóa thôn Đoài Khê, xã Đan Phượng, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/TLST- HS ngày 23 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Anh T, sinh năm 1977 tại xã Ph, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Í, xã Ph, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thanh Đ (Đã chết) và con bà Lê Thị T; Có vợ và 02 con (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/5/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù năm 2010 và các quyết định khác của bản án), ngày 20/8/2013 bị cáo bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng; danh chỉ bản số 172 lập ngày 06/5/2019 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2019 đến ngày 25/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không; có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thanh Q, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Í, xã Ph, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

* Người làm chứng: Ông Bùi Văn B, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số 2, ngõ 29 phố Phượng Tr, thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Anh T là đối tượng nghiện ma túy đang điều trị uống thuốc Methadon tại xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Khoảng 18 giờ ngày 19/4/2019, trên đường Tuấn đi làm về đến khu vực bến xe Phùng, thị trấn P, huyện Đ, Hà Nội thì Tuấn gặp một người bạn xã hội không rõ tên, tuổi, địa chỉ và xin được 01 gói ma túy loại Heroine dạng bột màu trắng. Sau khi xin được ma túy, T cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe máy BKS 29 X3- 040.46 đi tìm nơi sử dụng. Khi T đến khu vực trước cửa nhà số 3, phố Phượng Tr, thị trấn P thì bị lực lượng công an thị trấn P bắt quả tang, thu giữ gói ma túy và xe máy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 2478/KLGĐ - PC09 ngày 26/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy bên ngoài được quấn túi nilong màu xanh, là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,193 gam.

Đối với người bạn xã hội cho Đào Anh T ma túy, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ nhưng ngoài lời khai của Tuấn không có tài liệu nào khác nên không làm rõ được ai để xử lý theo quy định.

Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: 01gói ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, 01 xe máy Airbade màu đen – bạc BKS 29X3 – 04046 chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng giải quyết trong giai đoạn xét xử.

Tại bản cáo trạng số 63/CT - VKS - ĐP ngày 19/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Đào Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tuấn khai: Bị cáo là đối tượng nghiện đang điều trị Methadon. Khoảng 18 giờ ngày 19/4/2019 trên đường đi làm về đến thị trấn Phùng thì bị cáo có xin người bạn xã hội 01 gói ma túy loại Heroine để sử dụng. Sau đó, bị cáo điều khiển xe máy tìm nơi sử dụng thì bị công an bắt và thu giữ 01 gói ma túy, 01 xe máy Airbade. Chiếc xe máy Airbade màu đen – bạc BKS 29X3 – 04046 là của bà Nguyễn Thị Thanh Q. Bà Q là chị dâu của bị cáo. Ngày 19/4/2019, bị cáo mượn bà Q chiếc xe này để đi làm và hẹn chiều về trả xe. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Đào Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản

1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đào Anh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói ma túy Heroine được niêm phong trong 01 (một) gói sau giám định có chữ ký và chữ viết của Đào Anh T, chữ viết của cán bộ giám định. Trả lại bà Lê Thị Thanh Q 01 xe máy Airbade màu đen – bạc BKS 29X3 – 04046.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra tại thị trấn thuộc huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đào Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 19/4/2019, Đào Anh T trên đường đi làm về, Tuấn xin được của một người bạn xã hội 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,193 gam. T đi tìm nơi sử dụng thì bị công an bắt quả tang. Tại thời điểm phạm tội bị cáo T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Năm 2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã được xóa án tích. Năm 2013, bị cáo bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng về hành sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không nhận thức hành vi sai phạm của mình trước đó để làm bài học để thay đổi bản thân, tu dưỡng đạo đức mà có hành vi phạm tội nêu trên. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; vợ bị cáo bệnh tim bẩm sinh, hai con của bị cáo còn nhỏ và bản thân bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bản thân bị cáo lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Người bạn xã hội cho Đào Anh T ma túy, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được vì vậy không có căn cứ xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao gói ma túy loại Heroine được gói niêm phong sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy Airbade màu đen – bạc BKS 29X3 – 04046 bị cáo mượn của bà Q làm phương tiện đi làm và bà Q không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Trên đường đi làm về thì bị cáo xin được ma túy nên đã điều khiển xe tìm chỗ sử dụng. Bà Q đề nghị được nhận lại xe máy để làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử xét đề nghị của bà Lê Thị Thanh Q có cơ sở chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đào Anh T 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2019 đến ngày 25/4/2019).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói ma túy loại Heroine được gói niêm phong sau giám định. Trả lại bà Lê Thị Thanh Q 01 xe máy Airbade màu đen – bạc BKS 29X3 – 04046, số khung 098882, số máy 0847924. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 19/7/2019).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đào Anh Tuấn phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội
- CA, VKSND, THA huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thu